

Số: 1631 /TTr-UBND

Quảng Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản phân tán nhỏ lẻ tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX

Thực hiện Nghị quyết số 187/2010/NQ-HĐND ngày 19/12/2010 của HĐND tỉnh khóa VII về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Nam đến năm 2015, định hướng đến năm 2025 và kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại các Thông báo: số 02/TB-HĐND ngày 08/01/2020, số 12/TB-HĐND ngày 18/3/2020; UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa IX ban hành Nghị quyết bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản phân tán nhỏ lẻ tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 thuộc tỉnh quản lý, với các nội dung sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Khoáng sản năm 2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 25/11/2016 của Chính phủ;
- Quyết định số 910/QĐ-TTg ngày 25/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipden đến năm 2025, có xét đến năm 2035;
- Các Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 280/QĐ-BTNMT ngày 01/02/2019, số 1932/QĐ-BTNMT ngày 26/07/2019, số 2324/QĐ-BTNMT ngày 28/9/2017 về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán nhỏ lẻ tỉnh Quảng Nam.

II. Sự cần thiết ban hành văn bản

Do có thay đổi về chính sách: Luật Khoáng sản 2010, Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ và thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh, các doanh nghiệp đã chấp hành dừng khai thác khoáng sản khi các giấy phép đang còn hiệu lực để thăm dò, nâng cấp trữ lượng để xin cấp lại giấy phép mới theo quy định. Trước khi cấp lại giấy phép mới, các doanh nghiệp đều phải lập dự án khai thác, báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ các quy định của Luật Khoáng sản năm 2010 và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 25/11/2016 của Chính phủ và xét thấy việc bổ sung quy hoạch các điểm mỏ phù hợp với mục tiêu đảm bảo phát triển bền vững, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, đáp ứng tối đa nhu cầu nguồn nguyên liệu khoáng của nền kinh tế; nếu không được quy hoạch để giao quản lý, bảo vệ, khai thác, các khu vực này có nguy cơ bị khai thác trái phép trở lại.

III. Nội dung Nghị quyết bổ sung quy hoạch gồm:

1. Khu vực khoáng sản vàng gốc tại thôn 8, xã Phước Hiệp, huyện Phước Sơn

Theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại các Công văn: số 513/BTNMT-ĐCKS ngày 24/02/2016, số 6247/BTNMT-ĐCKS ngày 13/11/2018; UBND tỉnh đã phê duyệt trữ lượng vàng gốc tại khu vực thôn 8, xã Phước Hiệp, huyện Phước Sơn tại Quyết định số 3644/QĐ-UBND ngày 05/12/2018; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Quảng Nam tại Quyết định số 280/QĐ-BTNMT ngày 01/02/2019.

2. Khu vực khoáng sản vàng gốc tại thôn Trà Văn, xã Phước Kim, huyện Phước Sơn

Theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 513/BTNMT-ĐCKS ngày 24/02/2016, số 6862/BTNMT-ĐCKS ngày 17/12/2018; UBND tỉnh đã phê duyệt trữ lượng vàng gốc tại khu vực thôn Trà Văn, xã Phước Kim, huyện Phước Sơn tại Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 15/01/2019; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Quảng Nam tại Quyết định số 1932/QĐ-BTNMT ngày 26/7/2019.

3. Khu vực khoáng sản vàng gốc tại Núi Vú, xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước

Theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 513/BTNMT-ĐCKS ngày 24/02/2016, số 6862/BTNMT-ĐCKS ngày 17/12/2018; UBND tỉnh xác nhận kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng vàng gốc tại khu vực Núi Vú, xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước của Công ty TNHH Đức Lộc báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường Quảng Nam tại Công văn số 2316/UBND-KTN ngày 02/6/2015. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Quảng Nam tại Quyết định số 2324/QĐ-BTNMT ngày 28/9/2017.

Diện tích, tọa độ 03 mỏ khoáng sản vàng gốc khu vực thôn 8, xã Phước Hiệp; khu vực thôn Trà Văn, xã Phước Kim, huyện Phước Sơn và khu vực Núi Vú, xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước như sau:

TT	Tên mỏ vàng gốc	Địa điểm	Diện tích (ha)	Điểm góc	Tọa độ điểm góc	
					X (m)	Y (m)
1	Quặng vàng gốc khu vực thôn 8, xã Phước Hiệp	Xã Phước Hiệp, huyện Phước Sơn	5,02	1	1700828	525695
				2	1701045	525959
				3	1701182	525995
				4	1701161	526077
				5	1700981	526038
				6	1700736	525733

2	Quặng vàng gốc khu vực thôn Trà Văn, xã Phước Kim, huyện Phước Sơn	Xã Phước Kim, huyện Phước Sơn	6,74	1	1695314	518267
				2	1695157	518314
				3	1695384	518312
				4	1695189	518655
				5	1695002	518513
				6	1695023	518482
				7	1695122	518453
3	Quặng vàng gốc khu vực Núi Vú, xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước	Xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước	6,72	1	1719662.8	561125.0
				2	1719644.1	561272.3
				3	1719470.7	561361.3
				4	1719402.8	561614.5
				5	1719314.0	561491.4
				6	1719378.6	561245.5
				7	1719499.0	561174.9

UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh khóa IX xem xét thống nhất bổ sung các điểm mỏ vào quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản phân tán nhỏ lẻ tỉnh Quảng Nam, để UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tiếp các thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch và tổ chức quản lý theo quy định.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 826/TTr-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh./.

Tài liệu kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;
- Tờ trình số 117/TTr-SCT ngày 03/02/2020, Báo cáo số 170/BC-SCT ngày 14/02/2020 và Tờ trình số 440/TTr-SCT ngày 24/3/2020 của Sở Công Thương;
- Báo cáo số 09/BC-STP ngày 11/02/2020 và Công văn số 493/STP-XDKTVB&TDTHPL ngày 23/3/2020 của Sở Tư pháp;
- Các Công văn của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 513/BTNMT-ĐCKS ngày 24/12/2016, số 6247/BTNMT-ĐCKS ngày 13/11/2018, số 6862/BTNMT-ĐCKS ngày 17/12/2018;
- Quyết định số 910/QĐ-TTg ngày 25/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Các Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 280/QĐ-BTNMT ngày 01/02/2019, số 1932/QĐ-BTNMT ngày 26/7/2019, số 2324/QĐ-BTNMT ngày 28/9/2017;
- Các Thông báo của Thường trực HĐND tỉnh: số 02/TB-HĐND ngày 08/01/2020, số 12/TB-HĐND ngày 18/3/2020.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU (B/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, TN&MT, KH&ĐT;
- CPVP;
- HĐND và UBND huyện Phước Sơn;
- HĐND và UBND huyện Tiên Phước;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

F:\Dropbox\Năm 2020\Tờ trình\03 25
TTr BS QH KS nho le.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Khánh Toàn